

# Gia đình và những vấn đề của gia đình Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế

Đặng Kiều Diễm\*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

## TÓM TẮT

Quá trình hội nhập quốc tế tác động đa chiều đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, làm biến đổi nhận thức con người trong các mối quan hệ, nhất là trong quan hệ hôn nhân, gia đình. Hiện nay, cùng với sự vận động của kinh tế thị trường, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế đã có tác động nhất định đến biến đổi trong đời sống gia đình, kể cả tích cực lẫn tiêu cực. Quá trình hội nhập quốc tế đã mang lại những thay đổi đáng kể trong nhiều lĩnh vực của xã hội Việt Nam, nhất là khi đất nước tiếp tục mở cửa với thị trường toàn cầu, kinh tế, văn hóa và các chuẩn mực xã hội đều bị ảnh hưởng bởi những yếu tố bên ngoài. Một trong những lĩnh vực chịu tác động nhiều nhất là đời sống gia đình. Những thay đổi này không chỉ do sự ảnh hưởng của giá trị phương Tây, mà còn do sự tiếp xúc với các lối sống và mô hình gia đình khác từ các nước châu Á khác như Trung Quốc, Hàn Quốc và Nhật Bản. Những thay đổi này thể hiện rõ trong sự đánh giá hôn nhân, vai trò giới tính và việc nuôi dạy con cái của gia đình Việt Nam. Đặc biệt hơn là thế hệ trẻ, đề cao ý tưởng cá nhân và tự do lựa chọn trong các mối quan hệ. Vì vậy, nhận diện sự tác động của quá trình hội nhập quốc tế đến gia đình Việt Nam để kịp thời đề ra những phương hướng và giải pháp phát huy mặt tích cực và hạn chế mặt tiêu cực là vấn đề vừa cấp bách và vừa lâu dài.

**Từ khóa:** hội nhập quốc tế, gia đình, gia đình Việt Nam

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Quá trình hội nhập quốc tế đã mang lại những thay đổi đáng kể trong hầu hết các lĩnh vực trong đời sống xã hội của tất cả các quốc gia, dân tộc, cộng đồng người, cá nhân và đặc biệt của gia đình. Nằm trong xu thế hội nhập quốc tế, gia đình Việt Nam cũng biến đổi và phát sinh những vấn đề mới bao gồm cả các yếu tố tích cực và tiêu cực. Đặc biệt, với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, công nghiệp hóa và hiện đại hóa, nhiều giá trị truyền thống của gia đình Việt Nam đã bị thách thức và biến đổi. Việc nghiên gia đình và những vấn đề của gia đình Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế để dự đoán khuynh hướng phát triển của gia đình và có một số giải pháp định hướng phát triển gia đình Việt Nam là vấn đề cấp thiết hiện nay.

## NỘI DUNG CHÍNH

### Một số khái quát về gia đình và gia đình Việt Nam trong thời kì hội nhập quốc tế

Khi nghiên cứu về gia đình, C.Mác và Ph.Ăngghen chỉ rõ “Quan hệ thứ ba tham dự ngay từ đầu vào quá trình phát triển lịch sử: hàng ngày tái tạo ra đời sống của bản thân mình, con người bắt đầu tạo ra những người khác, sinh sôi, nảy nở - đó là quan hệ giữa chồng và vợ, cha mẹ và con cái, đó là gia đình” [1, tr.41], trong

đó quan hệ hôn nhân và quan hệ huyết thống là cơ sở để hình thành gia đình. Quan hệ hôn nhân là quan hệ giữa nam và nữ, những người không cùng dòng máu (cấm kết hôn 3 đời), được xã hội thừa nhận, thông qua sự xác nhận của chính quyền, sự đồng ý của gia đình, họ hàng, bạn bè, trong đó có những quy định cụ thể về quyền hạn, nghĩa vụ của họ với nhau. Quan hệ huyết thống là quan hệ giữa những người cùng một dòng máu, nảy sinh từ quan hệ hôn nhân. Đây là mối quan hệ tự nhiên, là yếu tố mạnh mẽ nhất gắn kết các thành viên trong gia đình với nhau. Như vậy, *gia đình là một hình thức cộng đồng xã hội đặc biệt, được hình thành, duy trì và củng cố chủ yếu dựa trên cơ sở hôn nhân, huyết thống, quan hệ nuôi dưỡng, cùng với những quy định về quyền và nghĩa vụ của các thành viên trong gia đình.*

Gia đình đóng vai trò như một tổ chức đa năng, với các vai trò và chức năng phát triển qua các giai đoạn lịch sử khác nhau dựa trên các tình huống cụ thể. Ví dụ, những chức năng gia đình cơ bản như tái sản xuất con người (sinh đẻ) không chỉ đáp ứng nhu cầu cảm xúc và sinh lý của con người, mà còn đáp ứng việc bảo tồn dòng dõi, tổ tiên và lực lượng lao động của xã hội. Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục thể hiện trách nhiệm rất quan trọng trong việc hình thành nhân cách, đạo đức và lối sống của một cá nhân, tạo ra những ảnh

Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM

### Liên hệ

Đặng Kiều Diễm, Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM

Email: kieudiem@hcmut.edu.vn

### Lịch sử

- Ngày nhận: 22-8-2023
- Ngày chấp nhận: 18-10-2023
- Ngày đăng: 15-11-2023

### DOI:

<https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.922>



### Bản quyền

© ĐHQG Tp.HCM. Đây là bài báo công bố mở được phát hành theo các điều khoản của the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Trích dẫn bài báo này:** Diễm D K. **Gia đình và những vấn đề của gia đình Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023; 7(S1):S34-S41.

hường lâu dài và toàn diện đối với một người từ thời thơ ấu cho đến tuổi trưởng thành và vào tuổi già. Ngoài ra, chức năng kinh tế và tổ chức tiêu dùng trong gia đình đảm bảo các phương tiện sinh tồn và đáp ứng nhu cầu vật chất. Gia đình có vai trò quan trọng trong sự tồn tại và phát triển của xã hội; là một trong những yếu tố căn bản nhất để tạo nên xã hội. Gia đình chính là nơi nuôi dưỡng, giáo dục ban đầu cho mỗi cá nhân. Gia đình tốt thì góp phần tạo ra những công dân tốt cho xã hội và từ đó góp phần phát triển kinh tế xã hội. Hồ Chí Minh đã chỉ rõ rằng, gia đình là tế bào của xã hội, là cơ sở cho sự phát triển xã hội ở các phương diện khác nhau, nói cách khác “Hạt nhân của xã hội là gia đình” [2, tr.523].

Gia đình Việt Nam được hình thành và phát triển với truyền thống tốt đẹp như truyền thống yêu nước, cùng nhau chống giặc ngoại xâm, tinh thần tương thân tương ái, đoàn kết, bất khuất được từng thế hệ khác nhau của gia đình gìn giữ trong quá trình dựng nước và giữ nước. Sau 37 năm đổi mới (1986 đến nay), Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn như đưa đất nước thoát khỏi tình trạng nghèo nàn lạc hậu, đạt nhiều thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất lẫn tinh thần cho người dân. Sự phát triển kinh tế - xã hội đã tác động đến sự biến đổi của đời sống gia đình Việt Nam. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, kinh tế thị trường cũng tạo ra nhiều cơ hội giúp nâng cao đời sống nhân dân nhưng nó cũng đặt ra nhiều thách thức đối với đất nước. Một trong những mặt trái của nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế chính là mỗi cá nhân ít quan tâm đến đời sống tinh thần của gia đình, nhiều người vì chạy theo đồng tiền mà quên đi những giá trị đạo đức. Một số gia đình không thích ứng kịp thời các thay đổi về kinh tế - xã hội, không làm tròn chức năng vốn có của gia đình dẫn đến những xung đột gia đình. Trong quá trình hội nhập quốc tế đời sống gia đình ở Việt Nam được tiếp cận với những làn sóng mới, hiện đại trong hôn nhân và gia đình, song cũng gặp nhiều thách thức dưới tác động của kinh tế thị trường, sự thay đổi các thang giá trị, cũng như những tác động của điều kiện chính trị, văn hóa, giáo dục trong không gian của toàn cầu hóa.

Xét về quy mô gia đình, thì hiện nay tại Việt Nam đang diễn ra quá trình giảm dần các cấp độ của quan hệ truyền thống, giảm dần số lượng thành viên trong gia đình. Kiểu gia đình truyền thống “tứ đại đồng đường” hầu như chỉ còn rất ít, tập trung chủ yếu ở vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, còn phần lớn là các loại hình gia đình hạt nhân quy mô nhỏ, thậm chí có cả gia đình không hạt nhân. Kiểu gia đình không hạt nhân trong những năm gần đây dường như ngày càng tăng do áp lực của đời sống xã hội và tư tưởng phóng khoáng

trong hôn nhân, quan hệ nam nữ. Nếu như trong gia đình truyền thống người chồng là trụ cột của gia đình, chủ sở hữu, thì ngày nay trong quá trình phát triển xã hội, khi người phụ nữ giảm bớt sự phụ thuộc về giới thì hiện tượng này dần dần giảm bớt. Đây là tính quy luật tất yếu của đời sống hôn nhân và gia đình trong xã hội hiện đại.

### **Những vấn đề của gia đình Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay**

Khái niệm “hội nhập” được đề cập trong nhiều nghiên cứu từ những cách tiếp cận khác nhau, song đều nhấn mạnh quá trình tương tác giao lưu, kết nối giữa các quốc gia, dân tộc, trong điều kiện toàn cầu hóa, nhằm hình thành các chuẩn mực mang ý nghĩa phổ biến, thúc đẩy sự làm gần gũi giữa các quốc gia có các chế độ chính trị khác nhau, hướng đến mục tiêu chung của nhân loại. Hội nhập quốc tế là một trong những chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam nhằm phát huy sức mạnh nội lực và đẩy mạnh việc tiếp thu các tinh hoa của nhân loại trong điều kiện đổi mới toàn diện. Đại hội XIII của Đảng (tháng 01-2021) xác định: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng” [3, tr.161]. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước Việt Nam luôn quan tâm đến việc xây dựng gia đình, thực hiện chính sách đối với gia đình có công với cách mạng. Trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế, gia đình có những cơ hội thuận lợi để nâng cao chất lượng cuộc sống. Nhưng gia đình cũng đối mặt với những thách thức, làm biến đổi về quy mô, cấu trúc gia đình, vấn đề hôn nhân và các mối quan hệ trong gia đình. Cùng với đó, xu hướng già hóa dân số, tỷ lệ sinh thấp, mặt trái của cơ chế thị trường, khoảng cách thu nhập, di cư, vấn nạn xã hội... cũng gây ra những khó khăn cho gia đình trong việc tổ chức cuộc sống, chăm sóc và giáo dục trẻ em, chăm sóc người già ốm đau. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng đề ra một trong những nhiệm vụ quan trọng về công tác gia đình trong bối cảnh mới, đó là: “Tập trung nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực con người gắn với giữ gìn, phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới”. “Thực hiện các chuẩn mực văn hóa gia đình Việt Nam ấm no, hạnh phúc, tiến bộ và văn minh. Đề cao vai trò của gia đình trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ” [3, tr.143-144].

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, văn hóa gia đình Việt Nam đang chịu những tác động nhiều chiều và biến đổi mạnh mẽ tới con người Việt Nam truyền thống. Ở Việt Nam hiện nay, số người hướng tới cuộc sống độc thân ngày càng nhiều và họ không muốn lập gia đình. Không ít bạn trẻ hiện nay cho rằng hôn nhân không phải là cái đích duy nhất và cuối cùng của tình yêu. Trước đây, ảnh hưởng của tư tưởng Nho giáo, người phụ nữ luôn phải khuôn mình theo đạo “tam tòng” (tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử). Trong gia đình Việt Nam trước đây, “chồng chúa vợ tôi” hay “phu vi thể cương”, “phu xướng phụ tùy”, và người phụ nữ chấp nhận cam chịu, chỉ biết suốt đời bó mình trong ngôi nhà với những công việc bếp núc, nữ công gia chánh, không được học hành, giao lưu, không được tham gia các công tác xã hội. Trong thời kỳ hội nhập quốc tế, với sự giao lưu, tiếp xúc với văn hóa của phương Tây, đặc biệt tinh thần dân chủ, bình đẳng, trong gia đình người Việt đã có sự thay đổi. Người phụ nữ được tham gia công việc xã hội và có thể giữ một số chức vụ trong bộ máy Nhà nước, tổ chức, đoàn thể.

Hội nhập quốc tế đặt ra nhiều thuận lợi và thách thức đối với gia đình Việt Nam. Về thuận lợi, hội nhập quốc tế, với việc đẩy mạnh tương tác, đối thoại, học hỏi kinh nghiệm giữa Việt Nam và các nước, tạo điều kiện để tiếp thu những yếu tố tích cực, tiến bộ trong quan hệ hôn nhân, gia đình, góp phần vào sự phát triển kinh tế, xã hội của đất nước. Kinh nghiệm quốc tế về gia đình thông qua các công ước, các văn bản chính thức từ các tổ chức quốc tế, góp phần quan trọng trong việc đẩy lùi những tiêu cực trong đời sống gia đình như bạo lực gia đình, áp bức về giới, xâm hại. Trong quá trình hội nhập cũng hình thành những thang giá trị và chuẩn mực mới cho quan hệ giữa các thành viên trong gia đình theo hướng tiến bộ, đề cao bình đẳng giới, phát huy vai trò của người phụ nữ trong gia đình. Việc đẩy mạnh giao lưu văn hóa trong quá trình hội nhập cũng đồng thời góp phần nâng cao văn hóa gia đình, tạo điều kiện cho mỗi thành viên gia đình phát huy năng lực sáng tạo của mình. Ngoài văn hóa về giới, việc học hỏi các hình thức đa dạng, phong phú của sáng tạo văn hóa tạo điều kiện vượt qua những phong tục, tập quán lạc hậu, vốn tồn tại cả ngàn năm. Việc đơn giản hóa quan hệ hôn nhân gia đình thời hội nhập làm cho những yếu tố lễ bái hình thức, rườm rà giảm bớt. Tuy nhiên, hội nhập quốc tế có tính hai mặt. Ngoài mặt tích cực, quá trình tiếp xúc với các yếu tố bên ngoài có thể làm cho các giá trị thiêng liêng của dân tộc dần phai nhạt. Trước hết là mối quan hệ ngày càng “hiện đại” giữa các thành viên gia đình, dưới tác động của kinh tế thị trường và hội nhập trở nên lỏng lẻo, một phần do công việc,

một phần do tiếp thu những lối sống xa lạ, thực dụng từ bên ngoài. Những hiện tượng ngoại lai, xa lạ với thuần phong mỹ tục, hiện tượng “sống thử” trước hôn nhân ngày càng tăng. Mặt tích cực của “sống thử” là có đủ điều kiện để tìm hiểu kĩ hơn đối với người bạn đời, xem xét kĩ và quyết định đi đến hôn nhân. Hơn nữa, cũng giảm chi phí cuộc sống hằng ngày. Song, đụng chạm đến những thang giá trị truyền thống về trinh tiết, về thủy chung. Cuối cùng, ảnh hưởng từ bên ngoài dẫn đến xung đột giữa các thế hệ trong gia đình, đôi khi vượt quá mức kiểm soát, dẫn đến sự lạnh nhạt, đảo lộn quan hệ thứ bậc trong gia đình.

Trong quá trình thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập kinh tế thế giới, xã hội Việt Nam đã có nhiều chuyển biến lớn xảy ra, tất yếu gây ra những biến đổi trong quan hệ giữa các thế hệ cũng như làm thay đổi các giá trị, chuẩn mực văn hóa của gia đình. Bên cạnh đó, hàng loạt những vấn đề gắn liền với quan hệ giới tính, lối sống, giáo dục đã dẫn tới tình trạng áp bức giới, sống thử, tỉ lệ về li hôn ngày càng gia tăng, sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình không còn bền vững như trước. Ngày nay, cũng như tại nhiều nước khác, ở Việt Nam hiện tượng quan hệ trước hôn nhân, hay sống thử dường như trở nên bình thường. Quan niệm truyền thống về những giá trị của người phụ nữ như công dung ngôn hạnh, trinh tiết đã không còn chiếm vị trí chủ đạo trong suy nghĩ của giới trẻ, điều đó dẫn đến nhiều hệ lụy như nạn nạn phá thai, tỉ lệ ly hôn... Theo số liệu của Hội Kế hoạch hóa gia đình Việt Nam, trung bình mỗi năm cả nước có gần 300.000 ca nạo hút thai, chủ yếu ở độ tuổi 15 – 19, trong đó 60-70% là học sinh, sinh viên. Đáng chú ý, tỷ lệ phá thai trên 12 tuần tuổi chiếm tới gần 80%. Bên cạnh đó, theo tổng Cục thống kê về các trường hợp kết hôn, li hôn như Bảng 1.

Trong điều kiện xã hội phát triển, nhận thức về giới cũng thay đổi theo hướng tôn trọng con người, chấp nhận bản năng tự nhiên trong mỗi cá nhân. Với nhận thức tích cực hơn về hôn nhân và gia đình, thì xu hướng tính dục đồng giới cũng đang diễn ra. Điều này tác động rất đáng kể đến nhận thức xã hội, và các chính sách nhà nước có liên quan. Vấn đề nhận thức lại xu hướng tính dục đồng giới trở thành nhu cầu cần thiết trong điều kiện mới. Chẳng hạn, Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam năm 2000 đưa ra quy định cấm kết hôn cùng giới tính, thậm chí đưa ra mức phạt tiền rất cao thì các đây gần mười năm quy định này đã giảm bớt mức độ căng thẳng. Theo Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 thì những người đồng giới kết hôn với nhau không còn bị phạt. Như vậy, so với quy định trước đây thì hiện nay Việt Nam không còn cấm những người có cùng giới tính kết hôn mà chỉ “không thừa nhận” mối quan hệ hôn nhân này.

**Bảng 1: Các trường hợp kết hôn, li hôn tại Việt Nam giai đoạn 2018-2022<sup>4</sup>**

Năm	Kết hôn (trường hợp)	Ly hôn (trường hợp)	Dân số (triệu người)	Tỷ lệ kết hôn (%)	Tỷ lệ ly hôn (%)	Tỷ lệ gia đình đơn thân (%)	Tỷ lệ đồng giới (%)	Tỷ lệ sống thử (%)	Độ tuổi kết hôn	
									Nam	Nữ
2018	735292	28076	95,39	0,77	0,0294				27,6	23,3
2019	699265	25702	96,48	0,72	0,0266				27,2	23,1
2020	627660	22762	97,58	0,64	0,0233				27,9	23,4
2021	500001	22132	98,5	0,51	0,0225				28,3	24,0
2022	710438	29010	99,46	0,71	0,0292	2,5	9	33	29	24,7

Nguồn: Theo Tổng Cục thống kê Việt Nam

Đồng nghĩa, những người đồng tính có thể tổ chức đám cưới, sống chung với nhau như vợ chồng nhưng không được thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Tại Hà Lan, dự luật về hôn nhân đồng giới được nước này thông qua vào năm 2000, Luật bắt đầu có hiệu lực vào ngày 01/4/2001. Tiếp đến là Bỉ (2003), Tây Ban Nha, Canada (2005), Nam Phi (2006), Na Uy, Thụy Điển (2009), Argentina, Bồ Đào Nha, Iceland (năm 2010), Đan Mạch (2012), New Zealand, Pháp, Uruguay, Brazil (năm 2013), Anh (năm 2014), Luxembourg, Cộng hòa Ireland (năm 2015), Colombia (năm 2016), Đức, Úc, Phần Lan, Malta (năm 2017). Áo, Ecuador, Đài Loan (năm 2019), Costa Rica (năm 2020). Tính đến năm 2021, hôn nhân đồng giới được công nhận hợp pháp tại 29 quốc gia (toàn quốc hoặc nhiều khu vực), gần đây nhất là vào ngày 7/12/2021, Chile đã hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới, cho phép các cặp đồng giới kết hôn, bắt đầu từ tháng 3 năm 2022.

### Một số giải pháp đối với việc xây dựng gia đình Việt Nam dưới tác động của hội nhập quốc tế

Gia đình hạt nhân hiện đại không chỉ là có quy mô nhỏ, mà còn thể hiện mối quan hệ mới giữa các cá nhân, trong đó mỗi cá nhân được tạo điều kiện phát huy khả năng của mình, mà không bị ràng buộc bởi định kiến xưa, theo kiểu “cha mẹ đặt đâu con ngồi đó”. Sự tôn trọng lẫn nhau giữa các cá nhân trong gia đình ngày càng trở nên phổ biến, bởi lẽ người phụ nữ, như Ph.Ăngghen đã nói, ngày càng thoát ra khỏi không gian chật hẹp của gia đình để tham gia vào công việc xã hội. Một khi người phụ nữ chủ động hơn trong việc xác định vị trí của mình cả về mặt xã hội lẫn

gia đình, thì đương nhiên tình trạng bất bình đẳng giới từng bước được khắc phục. Thay vì sự áp bức về giới, tình trạng phụ thuộc của người vợ đối với người chồng thì hiện nay sự bình đẳng được đề cao, thay vì tính chất gia trưởng thì ngày nay người phụ nữ có quyền ngang với đàn ông trong gia đình, thậm chí có tình trạng ngược lại, người nữ có thể làm chủ gia đình trong một số trường hợp. Trong điều kiện phát triển xã hội hiện đại, sự chia sẻ công việc giữa các thành viên trong gia đình trở thành sự thừa nhận chung ở góc độ xã hội. Sự chia sẻ trách nhiệm trong đời sống gia đình, chăm sóc và giáo dục con cái, đóng góp vào sự phát triển chung của xã hội đang trở nên phổ biến và được luật pháp bảo vệ. Tương tự như vậy là quan hệ giữa cha mẹ và con cái. Nếu trước đây người ta vẫn quan niệm “cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư” hay “trúng khôn hơn vịt”, thì ngày nay con cái có thể “cãi” cha mẹ và được cha mẹ chấp nhận để tạo điều kiện cho con cái phát huy khả năng của mình. Mối quan hệ cha mẹ và con cái đã mang những sắc thái mới phù hợp với xu hướng phát triển của gia đình và hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, do tính chất không đều trong sự phát triển chung mà tình trạng bất bình đẳng giới, bạo lực gia đình hiện tượng mâu thuẫn và cả những biểu hiện “lệch chuẩn” trong quan hệ gia đình vẫn còn diễn ra ở những mức độ khác nhau. Những người phụ nữ, những người mẹ, người vợ, trẻ em gái vẫn còn chịu đựng những thiệt thòi do tàn dư của thời trước. Và người phụ nữ vẫn đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, trở ngại như mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao, càng gay gắt của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, hội nhập quốc tế với những hạn chế về sức khỏe, thời gian đầu tư cho việc nâng cao kiến thức, kỹ năng, chuyên môn kỹ thuật.

Trong thực tiễn gia đình Việt Nam hiện nay, ta có thể thấy được nhiều khía cạnh tích cực, song cũng không thể phủ nhận những hạn chế đặt ra và những yêu cầu cần phải giải quyết nhằm phát triển bền vững hơn nữa về gia đình. Xét về mặt tích cực, gia đình Việt Nam ngày càng vững mạnh hơn về kinh tế, giáo dục và văn hóa, tạo điều kiện cho các thành viên thể hiện khả năng cá nhân và hòa nhập với xã hội. Bên cạnh đó, các gia đình cũng dần thay đổi kiểu mẫu gia đình truyền thống, hướng tới sự bình đẳng giữa phụ nữ và đàn ông, giúp tăng cường vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Tuy nhiên, các hạn chế cần phải giải quyết trong gia đình Việt Nam hiện nay bao gồm sự gia tăng các vấn đề xã hội như ly hôn, trẻ em bị bỏ rơi, bạo lực gia đình. Đặc biệt, vấn đề nạn nhân bạo hành gia đình phải được xem xét kỹ lưỡng và giải quyết kịp thời.

*Các yêu cầu cần giải quyết trong gia đình Việt Nam hiện nay*

- Xây dựng môi trường gia đình ấm áp, an toàn và bình đẳng cho các thành viên, đặc biệt là trẻ em, phụ nữ và người cao tuổi.

- Nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của gia đình, bao gồm việc tôn trọng quyền riêng tư của từng cá nhân và sự kính trọng giữa các thành viên.

- Phối hợp giữa gia đình, trường học và các cơ quan xã hội để giáo dục, rèn luyện kỹ luật và nhân cách cho thế hệ trẻ.

- Tăng cường vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội, nhằm thúc đẩy sự phát triển của họ và đảm bảo quyền lợi cho họ.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong việc trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm, giúp gia đình Việt Nam hội nhập và phát triển.

Bằng cách giải quyết các yêu cầu trên, gia đình Việt Nam sẽ tiếp tục bảo tồn giá trị truyền thống, hòa nhập với xu hướng hiện đại và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của xã hội.

Để phát huy mặt tích cực, hạn chế tiêu cực trong đời sống gia đình dưới tác động của hội nhập quốc tế, cần chú trọng:

*Thứ nhất*, vấn đề nhận thức, giáo dục, phối hợp giáo dục trong gia đình với giáo dục trong nhà trường và môi trường xã hội, nắm vững biện chứng giữa truyền thống và hiện đại, giữa học hỏi kinh nghiệm bên ngoài với giữ gìn bản sắc của văn hóa Việt Nam, tính cố kết bền vững của gia đình Việt Nam. Trong đó, giáo dục nâng cao bình đẳng giới, trách nhiệm của từng thành viên gia đình.

Cần thực hiện công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của mọi thành viên trong gia đình về vai trò của giáo dục và phối hợp giữa gia đình và nhà trường.

Đồng thời, chúng ta cần chú trọng xây dựng một môi trường giáo dục tốt trong gia đình, nơi mà trẻ em có thể học hỏi, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp và tăng cường sự hiểu biết giữa các thành viên trong gia đình. Đồng thời, cần quan tâm đến việc kết hợp truyền thống và hiện đại trong giáo dục con cái. Điều này giúp trẻ em hiểu rõ bản sắc văn hóa Việt Nam, đồng thời học hỏi những kinh nghiệm quý báu từ các nền giáo dục phát triển trên thế giới. Để làm được điều này, chúng ta cần giáo dục con em về những giá trị truyền thống, lịch sử dân tộc, đồng thời mở rộng kiến thức, tư duy thông qua việc học tập các ngôn ngữ, văn hóa khác nhau và tiếp xúc với công nghệ hiện đại. Ngoài ra, thực hiện nâng cao bình đẳng giới trong gia đình là vô cùng quan trọng. Cần tạo ra một môi trường gia đình công bằng, nơi mà mọi thành viên được tôn trọng và có cơ hội phát triển đều đặn, đặc biệt là đối với phụ nữ và trẻ em. Để làm được điều này, chúng ta cần thay đổi quan niệm truyền thống về vai trò của phụ nữ trong gia đình, tôn trọng quyền lợi, năng lực và đóng góp của họ trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc. Trách nhiệm của từng thành viên gia đình cũng cần được nâng cao. Mỗi thành viên cần nhận thức rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong gia đình, đóng góp tích cực vào việc giáo dục con em và hỗ trợ nhau trong mọi hoạt động gia đình. Điều này đòi hỏi sự chủ động, tương tác và hợp tác chặt chẽ giữa các thành viên để tạo nên một gia đình gắn kết, hạnh phúc và bền vững. Tóm lại, các giải pháp gồm nâng cao nhận thức về giáo dục trong gia đình, kết hợp truyền thống và hiện đại, nâng cao bình đẳng giới và trách nhiệm của từng thành viên gia đình là những yếu tố quan trọng để giải quyết các vấn đề trên. Chúng ta cần chú trọng và thực hiện đồng bộ các giải pháp này để đảm bảo sự phát triển toàn diện của gia đình Việt Nam trong bối cảnh hội nhập

*Thứ hai*, tiếp tục đấu tranh ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực, phá hoại thuần phong mỹ tục, du nhập lối sống xa lạ vào môi trường gia đình, ngăn chặn tình trạng thực dụng hóa lối sống trong các thành viên gia đình.

Chúng ta cần tăng cường giáo dục đạo đức, truyền thống và giá trị gia đình trong cộng đồng, trang bị cho người dân những kiến thức về tầm quan trọng của đạo lý, thuần phong mỹ tục trong đời sống xã hội, từ đó giúp họ tự tin hơn trong việc đấu tranh, ngăn chặn và xóa bỏ những hiện tượng tiêu cực, phá hoại. Bên cạnh đó, tập trung vào việc phát triển kinh tế - xã hội bền vững, đảm bảo chất lượng cuộc sống cho mọi công dân. Khi mỗi gia đình có một nền tảng kinh tế vững chắc, họ sẽ tự tin hơn trong việc bảo vệ giá trị truyền thống và giáo dục con cái theo đúng giá trị đạo đức, thuần phong mỹ tục. Điều này sẽ giúp giảm thiểu tình



trạng thực dụng hóa lối sống trong gia đình. Ngoài ra, cần khắc phục những tồn tại trong công tác quản lý Nhà nước, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục Nhân dân về việc chống lại những hiện tượng tiêu cực, phá hoại thuần phong mỹ tục. Đồng thời, chúng ta cần xây dựng một hệ thống luật pháp minh bạch và công bằng, nhằm ngăn chặn, xử lý kịp thời những hành vi, hoạt động phá hoại thuần phong mỹ tục, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống gia đình. Tăng cường sự hợp tác giữa gia đình, nhà trường và xã hội trong việc giáo dục, bồi dưỡng nhân cách cho thế hệ trẻ. Các cơ sở giáo dục cần dạy cho học sinh, sinh viên không chỉ kiến thức khoa học mà còn ý thức trách nhiệm với gia đình, xã hội và quốc gia. Đồng thời, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức xã hội, nhóm tình nguyện trong việc đấu tranh, ngăn chặn những hiện tượng tiêu cực, phá hoại thuần phong mỹ tục.

*Thứ ba*, Nhà nước tiếp tục hoàn thiện chính sách và pháp luật về gia đình, đặc biệt về bảo vệ bà mẹ, trẻ em Nhà nước cần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật về gia đình, nhằm đảm bảo quyền lợi, trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt là ba mẹ và trẻ em. Việc xây dựng các quy định pháp luật rõ ràng, minh bạch sẽ giúp người dân hiểu rõ công tác bảo vệ gia đình, từ đó nâng cao ý thức và trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định đó. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng chương trình giáo dục bổ sung về kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, giáo dục giới tính, giáo dục pháp luật cho học sinh, sinh viên, giúp họ có kiến thức và kỹ năng cần thiết để xây dựng một gia đình hạnh phúc và ổn định. Nhà nước cần hỗ trợ và phối hợp với các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng trong việc triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ gia đình, như hỗ trợ tài chính, tư vấn tâm lý, hỗ trợ giáo dục, đào tạo nghề cho các thành viên trong gia đình, đặc biệt là ba mẹ và trẻ em. Nhà nước cần đầu tư xây dựng các trung tâm hỗ trợ, tư vấn cho gia đình, đặc biệt là những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nạn nhân bạo lực gia đình, trẻ em bị xâm hại.

*Thứ tư, xây dựng gia đình phải luôn gắn với sự nghiệp giải phóng phụ nữ*

Để xây dựng gia đình hạnh phúc, cả nam và nữ cần được giáo dục về vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của mình trong gia đình. Đồng thời, cần tôn trọng quyền lợi, ý kiến và nhu cầu của nhau. Như vậy, sự hiểu biết và tôn trọng giữa các thành viên sẽ giúp gia đình hòa thuận và gắn bó. Việc phát triển kinh tế gia đình cũng rất quan trọng. Một gia đình ổn định kinh tế sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc giải phóng phụ nữ. Ngoài ra, việc chia sẻ công việc nhà giữa các thành viên trong gia đình cũng góp phần quan trọng trong việc giải phóng phụ nữ. Các hoạt động, chương trình truyền thông và giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về

bình đẳng giới, giới thiệu các mô hình gia đình hạnh phúc liên kết với sự nghiệp giải phóng phụ nữ sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc thay đổi suy nghĩ và hành động của cộng đồng.

*Thứ năm, đa dạng hóa các loại hình tuyên truyền và nâng cao chất lượng truyền thông, giáo dục gia đình*

Cần chú trọng đầu tư vào công tác nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các công nghệ mới trong lĩnh vực truyền thông, giáo dục gia đình. Điển hình là việc tận dụng sức mạnh của Internet, truyền hình, báo chí, mạng xã hội để tuyên truyền, giáo dục và phổ biến các giá trị văn hóa, đạo đức truyền thống đến mọi tầng lớp, đặc biệt là giới trẻ. Việc xây dựng nội dung truyền thông, giáo dục gia đình phong phú, hấp dẫn và mang tính giáo dục sâu sắc là hết sức cần thiết. Nội dung phải đáp ứng đa dạng nhu cầu của người tiêu dùng, từ giáo dục nhân cách, kỹ năng sống, tình yêu, hôn nhân gia đình, đến những vấn đề xã hội phức tạp hiện nay. Điều này đòi hỏi sự đổi mới trong cách thức sản xuất và truyền thông, cũng như sự hợp tác chặt chẽ giữa các cơ quan truyền thông, giáo dục và gia đình. Bên cạnh đó, việc tăng cường đào tạo và nâng cao năng lực cho nhân viên truyền thông, giáo dục gia đình cũng là một giải pháp quan trọng. Điều này giúp họ có khả năng tiếp cận, nắm bắt nhu cầu và xu hướng của đối tượng, từ đó đưa ra những chương trình, hoạt động phù hợp và hiệu quả.

## KẾT LUẬN

Hội nhập quốc tế là quá trình liên kết, gắn kết giữa các quốc gia, vùng lãnh thổ với nhau thông qua việc tham gia các tổ chức, thiết chế, cơ chế, hoạt động hợp tác quốc tế vì mục tiêu phát triển của mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ, tạo thành sức mạnh tập thể giải quyết những vấn đề chung mà các bên cùng quan tâm, đã tác động đa chiều đến các lĩnh vực của đời sống xã hội, làm biến đổi nhận thức con người trong các mối quan hệ, nhất là trong quan hệ hôn nhân, gia đình. Sự tác động của hội nhập quốc tế vào đời sống gia đình người Việt Nam thể hiện ở mặt tích cực lẫn tiêu cực. Để phát huy mặt tích cực, giảm thiểu mặt hạn chế từ tác động của hội nhập quốc tế đối với gia đình, cần bắt đầu trước hết từ nhận thức, tiếp theo là những chính sách mang tính đòn bẩy của nhà nước. Hội nhập quốc tế đã tạo nhiều cơ hội trong sự phát triển và tiến lại gần hơn với việc xây dựng gia đình một vợ một chồng đúng nghĩa nguyên của nó. Đồng thời cũng đặt ra nhiều thách thức mà gia đình cần phải đặc biệt quan tâm giải quyết, nhất là trong công tác xây dựng văn hoá gia đình và gia đình văn hoá. Hiện nay, trong bối cảnh đất nước đổi mới, mặt trái của cơ chế thị trường và hội nhập quốc tế đã tác động tới mọi mặt của đời sống xã hội, trong đó có gia đình. Vì vậy, việc phát huy

những giá trị truyền thống tốt đẹp và tiếp thu những tinh hoa văn hóa của nhân loại để xây dựng một cấu trúc gia đình hiện đại là một nhiệm vụ cấp bách và lâu dài.

### **LỜI CẢM ƠN**

Tác giả xin gửi lời cảm ơn chân thành đến Trường Đại học Bách Khoa, ĐHQG-HCM đã hỗ trợ cho nghiên cứu này.

### **XUNG ĐỘT LỢI ÍCH**

Bản thảo này không có xung đột lợi ích.

### **ĐÓNG GÓP CỦA TÁC GIẢ**

Đóng góp thứ nhất, tác giả đã nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và khái quát hóa những vấn đề về gia đình và gia đình Việt Nam.

Đóng góp thứ hai, tác giả đã vận dụng lý luận vào nghiên cứu những vấn đề của gia đình Việt Nam trong

quá trình hội nhập quốc tế hiện nay.

Đóng góp thứ ba, tác giả đã phân tích, tổng kết và đề xuất một số giải pháp để nâng cao việc xây dựng gia đình Việt Nam trong thời gian tới.

Dựa trên lý luận về gia đình và những vấn đề của gia đình Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế, các quan điểm chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, tác giả sử dụng kết hợp nhiều phương pháp để hoàn thành bài nghiên cứu “Gia đình và những vấn đề của gia đình Việt Nam trong quá trình hội nhập quốc tế”

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Mác C, Ăngghen P. Toàn tập. Tập 3. Hà Nội: nhà xuất bản Chính trị Quốc gia; 1995;
2. Hồ Chí Minh. Toàn tập. Tập 9. Hà Nội: nhà xuất bản Chính trị quốc gia; 2000;
3. Đảng Cộng Sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập 1. Hà Nội: nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật; 2021;
4. Tổng cục Thống kê. Dân số. [Online]. Hà Nội: trang Thông tin điện tử Tổng cục Thống kê; 2023; Available from: <https://www.gso.gov.vn/dan-so/>.

# Families and problems of Vietnamese families in the process of international integration

Dang Kieu Diem\*



Use your smartphone to scan this QR code and download this article

## ABSTRACT

The process of international integration has multidimensional impacts on various aspects of social life, changing human perceptions in relationships, especially in marital and family relationships. Nowadays, along with the dynamics of the market economy, industrialization, modernization, and international integration, there have been certain impacts on changes in family life, both positive and negative. The process of international integration has brought about significant changes in many areas of Vietnamese society, especially as the country continues to open up to the global market, its economy, culture, and social norms are influenced by external factors. One of the areas most affected is family life. These changes are not only due to the influence of Western values but also due to exposure to different lifestyles and family models from other Asian countries, including China, South Korea, and Japan. These changes are evident in the marriage evaluation, gender roles, and parenting in Vietnamese families. More specifically, younger generations emphasize individualism and freedom of choice in relationships. Therefore, identifying the impact of the international integration process on Vietnamese families to promptly propose directions and solutions to promote the positive aspects and limit the negative ones is both urgent and long-term issue.

**Key words:** international integration, family, Vietnamese family

---

Ho Chi Minh City University of  
Technology, VNUHCM

## Correspondence

**Dang Kieu Diem**, Ho Chi Minh City  
University of Technology, VNUHCM  
Email: kieudiem@hcmut.edu.vn

## History

- Received: 22-8-2023
- Accepted: 18-10-2023
- Published Online: 15-11-2023

**DOI :** <https://doi.org/10.32508/stdjssh.v7iS1.922>



## Copyright

© VNUHCM Press. This is an open-access article distributed under the terms of the Creative Commons Attribution 4.0 International license.



**Cite this article :** Diem D.K. **Families and problems of Vietnamese families in the process of international integration.** *Sci. Tech. Dev. J. - Soc. Sci. Hum.* 2023, 7(S1):S34-S41.